

Số: 1658/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2015

## **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt giá đất ở cụ thể làm căn cứ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án xây dựng đường Vành đai 2 (đoạn Nhật Tân - Xuân La - Bưởi - Cầu Giấy), trên địa bàn quận Ba Đình**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp xác định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của UBND Thành phố về việc ban hành quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố do Luật Đất đai 2013 và các Nghị định của Chính phủ giao cho về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 74/2014/QĐ-UBND ngày 02/10/2014 của UBND Thành phố về việc ban hành quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội được Luật Đất đai 2013 và các Nghị định của Chính phủ, các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính giao trong việc xác định giá đất cụ thể trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1899/TT-Tr-STNMT-QLĐĐ ngày 13 tháng 4 năm 2015,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt giá đất ở cụ thể làm căn cứ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án xây dựng đường Vành đai

2 (đoạn Nhật Tân - Bưởi - Xuân La - Cầu Giấy), trên địa bàn quận Ba Đình, như sau:

1- Các thửa đất ở đường Đào Tấn:

a) Vị trí 1: 100.800.000đồng/m<sup>2</sup> (một trăm triệu, tám trăm ngàn đồng một mét vuông).

b) Vị trí 2: 48.000.000đồng/m<sup>2</sup> (bốn mươi tám triệu đồng một mét vuông).

c) Vị trí còn lại (gồm vị trí 3, 4): 39.360.000đồng/m<sup>2</sup> (ba mươi chín triệu, ba trăm sáu mươi ngàn đồng một mét vuông).

2- Các thửa đất ở đường Bưởi:

a) Vị trí 1: 62.400.000đồng/m<sup>2</sup> (sáu mươi hai triệu, bốn trăm ngàn đồng một mét vuông).

b) Vị trí 2: 35.520.000đồng/m<sup>2</sup> (ba mươi lăm triệu, năm trăm hai mươi ngàn đồng một mét vuông).

c) Vị trí còn lại (gồm vị trí 3, 4): 29.280.000đồng/m<sup>2</sup> (hai mươi chín triệu, hai trăm tám mươi ngàn đồng một mét vuông).

3- Các thửa đất ở đường Cầu Giấy (đoạn địa phận quận Ba Đình):

a) Vị trí 1: 79.200.000đồng/m<sup>2</sup> (bảy mươi chín triệu, hai trăm ngàn đồng một mét vuông).

b) Vị trí 2: 42.000.000đồng/m<sup>2</sup> (bốn mươi hai triệu đồng một mét vuông).

c) Vị trí còn lại (gồm vị trí 3, 4): 34.080.000đồng/m<sup>2</sup> (ba mươi tư triệu, tám mươi ngàn đồng một mét vuông).

4- Các thửa đất ở đường Hoàng Hoa Thám (đoạn dốc Tam Đa - Bưởi):

a) Vị trí 1: 67.200.000đồng/m<sup>2</sup> (sáu mươi bảy triệu, hai trăm ngàn đồng một mét vuông).

b) Vị trí 2: 37.680.000đồng/m<sup>2</sup> (ba mươi bảy triệu, sáu trăm tám mươi ngàn đồng một mét vuông).

c) Vị trí còn lại (gồm vị trí 3, 4): 30.960.000đồng/m<sup>2</sup> (ba mươi triệu, chín trăm sáu mươi ngàn đồng một mét vuông).

5- Các thửa đất ở đường Đội Cấn (đoạn từ Ngọc Hà - Liễu Giai):

a) Vị trí 1: 88.800.000đồng/m<sup>2</sup> (tám mươi tám triệu, tám trăm ngàn đồng một mét vuông).

b) Vị trí 2: 45.120.000đồng/m<sup>2</sup> (bốn mươi lăm triệu, một trăm hai mươi ngàn đồng một mét vuông).


c) Vị trí còn lại (gồm vị trí 3, 4): 39.960.000đồng/m<sup>2</sup> (ba mươi chín triệu, chín trăm sáu mươi ngàn đồng một mét vuông).

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế thành phố Hà Nội; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hà Nội; Chủ tịch UBND quận Ba Đình và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND Thành phố (để b/c);
- Phó Chủ tịch Thường trực Vũ Hồng Khanh;
- Phó Chủ tịch Nguyễn Quốc Hùng;
- VPUB: PCVP Phạm Chí Công, TNcg,th, TH, TNqn;
- Lưu: VT. 12

10140. 14

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT.CHỦ TỊCH   
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Hồng Khanh